

Số: 14/2022/QĐST-HNGĐ

Ứng Hòa, ngày 28 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 298/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2021, giữa:

* **Nguyên đơn:** Chị **Tiêu Thị P** - sinh năm 1985

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội

* **Bị đơn:** Anh **Lê Văn T** - sinh năm 1983

Nơi ĐKKHKT: Thôn Đ, xã H, huyện U, thành phố Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Tiêu Thị P và Lê Văn T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ T như sau:

2.1. Về tình cảm: Chị Tiêu Thị P và Lê Văn T thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Tiêu Thị P và Lê Văn T đều xác nhận có 03 con chung. Sau ly hôn, giao chị P là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cả 03 con là cháu Lê Thị Ánh T1 – sinh ngày 17/5/2006, Lê Thị N – sinh ngày 25/01/2008 và Lê Văn C – sinh ngày 12/9/2010; tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con đối với anh T cho đến khi có thay đổi khác. Anh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

“Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó”.

2.3. Về tài sản và công nợ chung: Chị Tiêu Thị P và Lê Văn T đều không yêu cầu đề nghị Tòa giải quyết.

2.4. Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Ghi nhận việc chị Tiêu Thị P tự nguyện nộp cả 150.000 đồng án phí ly hôn sung vào ngân sách nhà nước số tiền là 150.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0057288 ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Ứng Hòa;
- Chi cục THADS huyện Ứng Hòa;
- Đương sự;
- Cơ quan thực hiện ĐKKH;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Bích Hằng